TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **84**/2024/HS-ST.
Ngày: 29-3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thanh Phương

Bà Lê Thị Kim Xuyến

- Thư ký phiên Tòa: Bà Đỗ Đình Linh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 123/TB- TA ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện N đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh Đ, (tên gọi khác: không) sinh năm 1986 tại tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: ấp T, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở hiện nay: ấp ĐM, xã PH, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Phùng Thị O. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Bích PH, sinh năm 1993, có 02 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/10/2023 đến ngày 24/10/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Tấn K, (tên gọi khác: không) sinh năm 1984 tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp Phú Hòa 2, xã ĐP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long. Chỗ ở hiện nay: ấp Xóm Hố, xã PH, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Tấn H và bà Dương Thị U. Bị cáo có vợ là Lê Thị Ng, sinh năm 1987 có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/10/2023 đến ngày 24/10/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bùi Minh Đ1, (tên gọi khác không), sinh năm 1984 tại tỉnh Bắc Ninh. Nơi cư trú: ấp S, xã VT, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: ấp S, xã VT, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Đ2 và bà Nguyễn Thị N1; có vợ là Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1985; bị cáo 03 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/8/2008 bị Công an huyện N, tỉnh Đồng Nai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/10/2023 đến ngày 24/10/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trúBị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn P, (tên gọi khác: không), sinh năm 1995 tại Hậu Giang. Nơi cư trú: ấp BL, xã LB, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở hiện nay: ấp ĐM, xã PH, huyện N, tỉnh Đồng Nai.Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M (chết) và bà Phan Thị H; Bị cáo có vợ là Trịnh Cẩm T, sinh năm 1993, có 01 con sinh năm 2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/10/2023 đến ngày 24/10/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trúBị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P có quan hệ làm chung công ty và sống chung dãy trọ. Trưa ngày 15/10/2023 tại bãi đất trống trước dãy nhà trọ thuộc ấp ĐM, xã PH, huyện N, tỉnh Đồng Nai các bị cáo Đ, K, Đ1, P và một số người bạn của các bị cáo tổ chức ăn nhậu, trong lúc nhậu các bị cáo Đ, K, Đ1, P nảy sinh ý định mở điện thoại xem trận đá gà trên mạng và đặt cược với nhau, mỗi trận dù thắng hay thua thì các bị cáo K, Đ1, P đưa cho Đ giữ số tiền từ 200.000đồng đến 300.000đồng để chiều mua đồ nhậu tiếp.

Cụ thể như sau: Đ1 sử dụng 01 điện thoại di động Oppo màu đen gắn sim số 0796788687, Đ sử dụng 01 điện thoại di động hiệu Vivo có gắm sim số 0779853089, K sử dụng 01 điện thoại hiệu Oppo màu xanh gắn sim số 0344418893, kết nối internet, vào trang "Thomohomnay.com" để xem trực tiếp các trận đá gà trên mạng. Đ1 cùng P chọn trận đá gà và 01 cánh gà trên mạng để

hùn tiền với nhau đặt cược rồi nhắn tin cho Đ, Đ chuyển tin nhắn lại cho K để K đánh cược với Đ1 và P. Khi 02 con gà đá với nhau, con gà nào bỏ chạy hay nằm tại chỗ hoặc chết thì người đặt cược con gà đó sẽ thua, người đặt cược con gà còn lại sẽ thắng.

Từ khoảng 13 giờ đến 14 giờ 21 phút ngày 15/10/2023, các bị cáo đã tham gia đánh bạc trong ba trận đá gà, gồm:

- **Trận thứ nhất**, số tiền đặt cược mỗi bên là 5.000.000 đồng. K đặt cược con gà màu xanh 5.000.000 đồng; Đ1 và P đặt cược con gà màu đỏ 5.000.000 đồng (Đ1 hùn 2.000.000 đồng và P hùn 3.000.000 đồng). Kết quả trận đá gà, con gà màu xanh thắng nên K thắng Đ1 và P 5.000.000 đồng nhưng chưa giao tiền thắng thua với nhau. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong trận này là 10.000.000 đồng.

- **Trận thứ hai**, số tiền đặt cược mỗi bên là 4.000.000 đồng, tỷ lệ cá cược gà màu đỏ thắng ăn 80%, thua ăn đủ. K đặt cược con gà màu xanh 4.000.000 đồng; Đ1 và P đặt cược con gà màu đỏ 4.000.000 đồng (Đ1 hùn 2.000.000 đồng và P hùn 2.000.000 đồng). Kết quả trận đá gà, con gà màu xanh thua nên K thua Đ1 và P số tiền 3.200.000 đồng nhưng chưa giao tiền thắng thua với nhau. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong trận này là 7.200.000 đồng.

- **Trận thứ ba**, số tiền đặt cược mỗi bên là 4.000.000 đồng. K đặt cược con gà màu xanh 4.000.000 đồng; Đ1 và P đặt cược con gà màu đỏ 4.000.000 đồng (Đ1 hùn 2.000.000 đồng và P hùn 2.000.000 đồng).

Đến 14 giờ 21 phút cùng ngày, khi trận đá gà đang diễn ra thì cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

* Tang vật thu giữ gồm:

+ Số tiền 2.850.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh gắn số 0344418893 của Trương Tấn K

+ Số tiền 500.000 đồng của Nguyễn Văn P.

+ Số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen gắn sim số 0796788687 của Bùi Minh Đ1

+ 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh gắn sim số 0779853089 của Nguyễn Thanh Đ.

* Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-NT ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị: các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị cáo đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên đủ căn cứ xác định hành vi của các bị cáo cấu thành tội "Đánh bạc".

Tuy nhiên xét cho các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, đang nuôi con nhỏ nên đề nghị Hội đồng

xét xử cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 35, Điều 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để xử phạt tiền các bị cáo Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P mỗi người từ 30.000.000đồng đến 35.000.000đồng; phạt tiền bị cáo Nguyễn Thanh Đ từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Toà tuyên:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 2.850.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của Trương Tấn K

+ Số tiền 500.000 đồng của Nguyễn Văn P.

+ Số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của Bùi Minh Đ1

+ 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh của Nguyễn Thanh Đ

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0796788687 của Bùi Minh Đ1; 01 sim số 0344418893 của Trương Tấn K; 01 sim số 0779853089 của Nguyễn Thanh Đ.

- Buộc các bị cáo giao nộp số tiền dùng vào việc đánh bạc còn lại để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai ban đầu, cùng các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận:

Vào trưa ngày 15/10/2023 tại bãi đất trống thuộc ấp ĐM, xã PH, huyện N, tỉnh Đồng Nai trong lúc ăn nhậu, các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P nảy sinh ý định mở điện thoại xem các trận đá gà trên mạng để cá cược ăn thua bằng tiền với nhau. Đ giúp sức cho bị cáo P, Đ1 cá cược với bị cáo K. Mỗi trận đá gà dù thắng hay thua thì P, Đ1, K phải đưa cho Đ giữ số tiền từ 200.000đồng đến 300.000đồng để chiều mua đồ nhậu tiếp.

Từ khoảng 13 giờ đến 14 giờ 21 phút ngày 15/10/2023, các bị cáo đã tham gia đánh bạc trong ba trận đá gà với số tiền dùng vào việc đánh bạc trong từng trận lần lượt là 10.000.000 đồng, 7.200.000 đồng và 8.000.000 đồng nhưng chưa thanh toán tiền thắng thua với nhau, chưa đưa tiền cho Đ giữ như thỏa thuận ban đầu.

Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội. Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về nhân thân: các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Nguyễn Văn P có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác.

Xét vai trò của bị cáo: Trong vụ án này, các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P cùng rủ nhau đánh bạc, ăn thua bằng tiền và tất cả cùng hưởng ứng tích cực. Xét vai trò của Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P là ngang nhau, Đ có vai trò giúp sức cho K, Đ1, P đánh bạc với nhau. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc đến vai trò của từng bị cáo khi lượng hình phạt.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Xét các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P cá cược đá gà từ 2 lần trở lên nhưng các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng, các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đang nuôi con nhỏ và có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại chấp hành nghiêm quy định pháp luật thể hiện việc tự cải tạo bản thân tốt. Xét bị cáo Đ, K, Đ1, P được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2017) nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo Đ, K, Đ1, P được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc cụ thể: 2.850.000 đồng của TrươngTấn K; 500.000 đồng của Nguyễn Văn P; 3.500.000 đồng của Bùi Minh Đ1.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của Trương Tấn K; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của Bùi Minh Đ1; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh của Nguyễn Thanh Đ.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0796788687 của Bùi Minh Đ1; 01 sim số 0344418893 của Trương Tấn K; 01 sim số 0779853089 của Nguyễn Thanh Đ.

(Các vật chứng nêu trên đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện N lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/01/2024 và biên lai thu tiền số 0007321 ngày 31/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

[5]. Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P, mỗi người phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P là phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các 260,298, 299, 326, 327, 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P phạm tội "Đánh bạc".

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và các Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị Quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Trương Tấn K 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Bùi Minh 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Nguyễn Văn P cho Ủy ban nhân dân xã PH, huyện N, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục. Giao bị cáo Bùi Minh Đ1 cho Ủy ban nhân dân xã VT, huyện N, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc cụ thể: 2.850.000 đồng của TrươngTấn K; 500.000 đồng của Nguyễn Văn P; 3.500.000 đồng của Bùi Minh Đ1.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của Trương Tấn K; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của Bùi Minh Đ1; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh của Nguyễn Thanh Đ.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0796788687 của Bùi Minh Đ1; 01 sim số 0344418893 của Trương Tấn K; 01 sim số 0779853089 của Nguyễn Thanh Đ.

(Các vật chứng nêu trên đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện N lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/01/2024 và biên lai thu tiền số 0007321 ngày 31/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Trương Tấn K, Bùi Minh Đ1, Nguyễn Văn P, mỗi người phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Thi hành án;

- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Lợi